TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2019/QĐST-DS	*Thuận An, ngày 25 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP H; trụ sở: Phường B, Quận A, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đinh Hồng Q, sinh năm 1985; địa chỉ: Phường B, Quận A, Thành phố H, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 04/7/2019).

- Bị đơn: Ông Phan Quốc T, sinh năm 1975 và bà Phan Thị Khánh H, sinh năm 1976; cùng trú tại: Khu phố H, phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ thanh toán:

- Ông Phan Quốc T và bà Phan Thị Khánh H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP H số tiền còn nợ theo các Hợp đồng tín dụng số 14905/18MN/HĐTD ngày 06/7/2018; Hợp đồng tín dụng số 13344/18MN/HĐTD ngày 20/6/2018; Hợp đồng tín dụng số 13342/18MN/HĐTD ngày 20/6/2018 tạm tính đến ngày 16/10/2019 số tiền là 2.673.661.704 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 2.433.233.591 đồng, lãi trong hạn là 175.405.236 đồng, lãi quá hạn là 64.992.877 đồng.

Nợ lãi tiếp tục phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ từ ngày 17/10/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Ông Phan Quốc T và bà Phan Thị Khánh H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP H số tiền còn nợ theo đề nghị cấp thẻ tín dụng MB.06.TD/TTT01 ngày 14/6/2018, số thẻ là 800 001 252 219, số tiền tạm tính đến ngày 16/10/2019 là 81.679.382 đồng, bao gồm: Nợ gốc 75.995.975 đồng, nợ lãi, phí 5.683.407 đồng.

Nợ lãi, phí tiếp tục phát sinh từ ngày 17/10/2019 đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận theo đề nghị cấp thẻ tín dụng MB.06.TD/TTT01 ngày 14/6/2018 trên cho đến khi ông T, bà T thanh toán xong khoản nợ.

2. Thời hạn thanh toán: Vào ngày 16/12/2019 ông Phan Quốc T và bà Phan Thị Khánh H phải thanh toán toàn bộ các khoản nợ nêu trên.

3. Về phát mãi tài sản:

Trường hợp ông Phan Quốc T và bà Phan Thị Khánh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 2053, tờ bản đồ 133 (B2), diện tích 440,5m^2 tọa lạc khu phố H, phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương đã được Ủy ban nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Phan Quốc T, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 03768/TG ngày 07/10/2014. Trường hợp số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Phan Quốc T và bà Phan Thị Khánh H phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

4. Về án phí sơ thẩm:

Ông Phan Quốc T và bà Phan Thị Khánh H tự nguyện chịu 43.553.411 đồng (Bốn mươi ba triệu năm trăm năm mươi ba nghìn bốn trăm mười một đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP H số tiền 41.740.816đồng (bốn mươi mốt triệu bảy trăm bốn mươi nghìn tám trăm mười sáu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0035974 ngày 05/9/2019 và số tiền 1.968.188 đồng (Một triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn một trăm tám mươi tám đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0036217 ngày 16/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Ánh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BD;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS, AV.